

# **SỬ DỤNG YẾU TỐ MIÊU TẢ TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH**

## **I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

Giúp HS hiểu được văn bản thuyết minh có khi phải kết hợp với yếu tố miêu tả thì văn bản mới hay.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Trong văn bản thuyết minh, khi phải trình bày các đối tượng cụ thể trong đời sống như các loài cây, các di tích, thắng cảnh, các thành phố, mái trường, các nhân vật,... bên cạnh việc thuyết minh rõ ràng, mạch lạc các đặc điểm, giá trị, quá trình hình thành của đối tượng thuyết minh,... cũng cần vận dụng biện pháp miêu tả để làm cho đối tượng hiện lên cụ thể, gần gũi, dễ cảm, dễ nhận.

Vai trò của miêu tả trong văn bản thuyết minh không như miêu tả trong văn bản văn học, nhằm phục vụ cho việc xây dựng tính cách, cá tính hoặc tái hiện tình huống, mà chủ yếu là gợi lên hình ảnh cụ thể để thuyết minh về vấn đề tri thức, khách quan, khoa học. Miêu tả ở đây cần thiết nhưng chỉ đóng vai trò phụ trợ. Lạm dụng miêu tả thì sẽ làm lu mờ nội dung tri thức thuyết minh trong bài.

2. Bài *Cây chuối trong đời sống Việt Nam* đã vận dụng yếu tố miêu tả một cách thích hợp để giúp người đọc hình dung rõ đối tượng cần thuyết minh. Đáng lưu ý là ở văn bản thuyết minh, khi nói về cây chuối là nói cây chuối nói chung trong đời sống Việt Nam, chứ không miêu tả một cây chuối cụ thể nào hay một rừng chuối cụ thể nào. Vì thế, miêu tả ở đây chỉ nhằm giúp hình dung các chi tiết về loại cây, lá, thân, quả có giá trị cần thuyết minh mà thôi.

## III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

**Hoạt động 1.** Đọc và tìm hiểu bài.

*Bước 1.* GV yêu cầu HS thay nhau đọc cho hết bài *Cây chuối trong đời sống Việt Nam*. Lưu ý để HS tập trung theo dõi việc đọc.

*Bước 2.* GV nêu câu hỏi giải thích nhan đề văn bản nhằm cho HS nắm được trọng tâm của bài thuyết minh.

*Bước 3.* Yêu cầu HS chỉ ra các câu thuyết minh về đặc điểm tiêu biểu của cây chuối.

Đây là thao tác đơn giản, nhưng để HS hiểu vai trò và vị trí của các câu đó trong bài, có tác dụng hướng dẫn HS viết bài sau này, GV cần nêu câu hỏi và yêu cầu HS trả lời được các nội dung sau :

Đoạn 1 : chú ý câu đầu tiên : "*Đi khắp... núi rừng*" và hai câu cuối đoạn.

Đoạn 2 : chú ý câu "*Cây chuối là thức ăn thức dụng từ thân đến lá, từ gốc đến hoa, quả !*".

Đoạn 3 : Giới thiệu quả chuối. Đoạn này giới thiệu những loại chuối và các công dụng :

- Chuối chín để ăn.
- Chuối xanh để chế biến thức ăn.
- Chuối để thờ cúng.

Mỗi loại lại chia ra những cách dùng, cách nấu món ăn, cách thờ cúng khác nhau.

**Hoạt động 2.** Chỉ ra những câu văn có tính miêu tả về cây chuối.

*Bước 1.* GV nêu câu hỏi để HS chỉ ra các câu miêu tả về cây chuối (lần lượt theo từng đoạn như trên). Chú ý đoạn đầu, đoạn tả chuối trổ buồng, tả các cách ăn chuối xanh.

*Bước 2.* GV nêu câu hỏi về vai trò, ý nghĩa của yếu tố miêu tả trong việc thuyết minh về cây chuối. Từ đó rút ra điều ghi nhớ. Cho HS đọc phần *Ghi nhớ*.

**Hoạt động 3.** Nêu câu hỏi về tính hoàn chỉnh của bài.

Đây là đoạn trích nên không thể thuyết minh toàn diện các mặt. Nêu câu hỏi như SGK để HS lưu ý tính hoàn chỉnh của bài. (Không phải lỗi của tác giả bài viết, mà do yêu cầu của SGK, HS cần có nhu cầu được thuyết minh đầy đủ hơn.)

#### IV – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

**Bài tập 1.** Bài luyện tập này vừa củng cố những bài đã học, vừa hướng dẫn HS hoàn chỉnh phần thuyết minh về cây chuối.

Bài luyện tập nêu các chi tiết về :

- Thân cây chuối có hình dáng...
- Lá chuối tươi...
- Lá chuối khô...
- Nõn chuối...
- Bắp chuối...
- Quả chuối...

GV nêu câu hỏi và gợi ý cho HS vừa thuyết minh, vừa miêu tả các chi tiết nêu trên của cây chuối.

**Bài tập 2.** GV hướng dẫn cho HS đọc bài tham khảo ở nhà. Chú ý hai mặt : yêu cầu thuyết minh và yếu tố miêu tả trong văn bản.

**Bài tập 3.** Cho HS lấy bút chì đánh dấu các câu miêu tả trong văn bản. Ví dụ, câu 1 đoạn đầu, câu miêu tả là...